

Số: 805/TB-ĐHNN

Huế, ngày 17 tháng 7 năm 2025

THÔNG BÁO
Tuyển dụng viên chức năm 2025

Căn cứ Luật Viên chức năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 001/2025/TT-BNV, ngày 17/3/2025 của Bộ Nội vụ ban hành Nội quy và Quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 559/QĐ-ĐHH ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Giám đốc Đại học Huế về việc Phê duyệt Đề án vị trí việc làm Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế giai đoạn 2022-2026 và Quyết định số 832/QĐ-ĐHH ngày 04 tháng 7 năm 2024 của Giám đốc Đại học Huế về phê duyệt Kế hoạch số lượng người làm việc năm 2024 của Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế;

Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế thông báo tuyển dụng viên chức năm 2025 như sau:

I. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Tiêu chuẩn, điều kiện chung

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có phiếu đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;

đ) Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp với vị trí việc làm; Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng ngoại ngữ trong thực hiện các nhiệm vụ của vị trí việc làm được tuyển dụng;



- Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên đại học. Ứng viên có thể bổ sung chứng chỉ này trong thời hạn 01 năm kể từ ngày được tuyển dụng.

e) Đủ sức khoẻ để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ.

2. Những trường hợp sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức

a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

3. Đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

d) Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2.

Trường hợp người dự thi tuyển hoặc dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại khoản 1 Điều này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

II. VỊ TRÍ, CHỈ TIÊU, TIÊU CHUẨN VÀ ĐIỀU KIỆN RIÊNG: (PHỤ LỤC I kèm theo Thông báo này).

III. HÌNH THỨC, NỘI DUNG TUYỂN DỤNG

1. Hình thức tuyển dụng: Xét tuyển viên chức thực hiện theo 2 vòng, quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ.

2. Nội dung xét tuyển

a) Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

b) Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành.

- Hình thức thi: Thực hành (trình bày tiết giảng).

- Nội dung: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển. Cụ thể: Ứng viên soạn bài giảng 15 tiết, sau đó bốc thăm giảng 01 tiết trong 15 tiết đã chuẩn bị. Thời gian thi mỗi người tối đa 50 phút, bao gồm thời gian giảng bài và trả lời trực tiếp các câu hỏi của Giám khảo.

- Thời gian thi: 50 phút.

- Thang điểm thi thực hành: 100 điểm.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi thực hành.

3. Xác định người trúng tuyển: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ.

IV. ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, HOÀN THIỆN HỒ SƠ DỰ TUYỂN

1. Đăng ký dự tuyển

a) Hồ sơ đăng ký dự tuyển

- Phiếu đăng ký dự tuyển (PHỤ LỤC II kèm theo Thông báo này, được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế). Người dự tuyển phải khai đầy đủ các nội dung yêu cầu trong Phiếu dự tuyển tính đến thời điểm nộp Phiếu và phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai trong Phiếu.

- 02 phong bì thư có dán tem và ghi rõ địa chỉ người nhận.

- 02 ảnh cỡ 4x6 cm, kiểu ảnh chứng minh nhân dân, có ghi đủ họ tên, ngày tháng năm sinh phía sau ảnh (thời gian chụp không quá 6 tháng).

Lưu ý: Người đăng ký dự tuyển chỉ được đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí tuyển dụng.

b) Lệ phí xét tuyển: 500.000đồng/ứng viên (theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính), nộp cùng hồ sơ dự tuyển.

c) Thời gian và địa điểm thu nhận hồ sơ dự tuyển

- Thời gian: 30 ngày, từ ngày 17/7/2025 đến ngày 15/8/2025 (trong giờ hành chính, trừ thứ Bảy và Chủ Nhật).

- Địa điểm: Bộ phận Tổ chức cán bộ, Phòng Tổ chức-Hành chính, Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế. Điện thoại: (0234) 3834777.

Kết quả kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển sẽ thông báo cụ thể trên trang thông tin điện tử của Trường, địa chỉ: <https://huflis.edu.vn/>.

2. Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng

Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, bao gồm:

a) Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có). Trường hợp văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp thì phải được Cục Quản lý chất lượng thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận theo quy định hiện hành (trừ trường hợp đi học bằng học bổng ngân sách Nhà nước, Hiệp định);

b) Phiếu lý lịch tư pháp số 1 do cơ quan có thẩm quyền cấp.

Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Trường sẽ thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của Trường và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

V. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM THI MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH

1. Thời gian (dự kiến): Tháng 8/2025 - 9/2025.

2. Địa điểm: Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế, 57 Nguyễn Khoa Chiêm, thành phố Huế.

Để biết thêm thông tin chi tiết, người đăng ký dự tuyển xem trên trang thông tin điện tử của Trường, địa chỉ: <https://huflis.edu.vn/>.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để báo cáo);
- Báo và Đài PT, TH Huế;
- Website Trường;
- Lưu: VT, TC-HC.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Hồng Nhung



PHỤ LỤC I
VỊ TRÍ, CHỈ TIÊU, TIÊU CHUẨN VÀ ĐIỀU KIỆN RIÊNG
(Ban hành kèm theo Thông báo số 805/TB-ĐHNN ngày 17 tháng 7 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế)

Stt	Vị trí việc làm	Tiêu chuẩn và điều kiện riêng	Chỉ tiêu	Ghi chú
1	Giảng viên Bộ môn Văn hóa-Văn học, Khoa Quốc tế học.	- Có bằng thạc sĩ trở lên với ngành đào tạo phù hợp vị trí tuyển dụng và tốt nghiệp đại học loại xuất sắc ngành Sư phạm tiếng Anh, Ngôn ngữ Anh hoặc Quốc tế học. - Có chứng chỉ quốc tế về năng lực tiếng Anh IELTS từ 7.5 trở lên hoặc TOEFL iBT với số điểm từ 100 trở lên. Miễn yêu cầu chứng chỉ quốc tế về năng lực tiếng Anh đối với ứng viên có bằng thạc sĩ trở lên được đào tạo tập trung tại các nước sử dụng tiếng Anh làm ngôn ngữ chính.	01	
2	Giảng viên Bộ môn Quốc tế học, Khoa Quốc tế học.	- Có bằng thạc sĩ trở lên với ngành đào tạo phù hợp vị trí tuyển dụng và tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên các ngành liên quan như Quốc tế học, Hoa Kỳ học, Truyền thông quốc tế, Quan hệ quốc tế, Chính trị quốc tế. - Có chứng chỉ quốc tế về năng lực tiếng Anh IELTS từ 7.5 trở lên hoặc TOEFL iBT với số điểm từ 100 trở lên. Miễn yêu cầu chứng chỉ quốc tế về năng lực tiếng Anh đối với ứng viên có bằng thạc sĩ trở lên được đào tạo tập trung tại các nước sử dụng tiếng Anh làm ngôn ngữ chính.	01	
3	Giảng viên Bộ môn Ngôn ngữ-Văn hóa, Khoa Tiếng Trung	- Có bằng thạc sĩ trở lên với ngành đào tạo phù hợp vị trí tuyển dụng và bằng tốt nghiệp đại học loại xuất sắc ngành Ngôn ngữ Trung Quốc hoặc Sư phạm tiếng Trung. - Có chứng chỉ quốc tế về năng lực tiếng Trung HSK cấp 6 trở lên và HSKK cao cấp. Miễn yêu cầu chứng chỉ quốc tế về năng lực tiếng Trung đối với ứng viên có bằng thạc sĩ trở lên được đào tạo tập trung tại Trung Quốc.	02	
4	Giảng viên Bộ môn Ngôn ngữ và Văn hóa, Khoa	- Có bằng thạc sĩ trở lên với ngành đào tạo phù hợp vị trí tuyển dụng và tốt nghiệp đại học loại xuất sắc ngành Ngôn ngữ Nhật. - Có chứng chỉ quốc tế về năng lực tiếng	03	



	NN & VH Nhật Bản	Nhật từ N2 hoặc tương đương trở lên. Miễn yêu cầu chứng chỉ quốc tế về năng lực tiếng Nhật đối với ứng viên có bằng thạc sĩ trở lên được đào tạo tập trung tại Nhật Bản.		
5	Giảng viên Khoa NN & VH Hàn Quốc * Bộ môn Ngôn ngữ-Văn hóa-Văn học: 01 người * Bộ môn Biên-Phiên dịch: 02 người	- Có bằng thạc sĩ trở lên với ngành đào tạo phù hợp vị trí tuyển dụng và tốt nghiệp đại học loại xuất sắc ngành Ngôn ngữ Hàn Quốc. - Có chứng chỉ quốc tế về năng lực tiếng Hàn (TOPIK) từ bậc 6 hoặc tương đương trở lên. Miễn yêu cầu chứng chỉ quốc tế về năng lực tiếng Hàn đối với ứng viên có bằng thạc sĩ trở lên được đào tạo tập trung tại Hàn Quốc.	03	
6	Giảng viên Bộ môn Ngôn ngữ học-Ngôn ngữ học ứng dụng, Khoa Tiếng Anh	- Có bằng thạc sĩ trở lên ngành Ngôn ngữ học, Ngôn ngữ học ứng dụng hoặc Phương pháp giảng dạy tiếng Anh và tốt nghiệp đại học loại xuất sắc ngành Sư phạm tiếng Anh hoặc Ngôn ngữ Anh. - Có chứng chỉ quốc tế về năng lực tiếng Anh IELTS từ 7.5 trở lên hoặc TOEFL iBT với số điểm 102 trở lên. - Cam kết đi học tiến sĩ ngành Ngôn ngữ hoặc Ngôn ngữ học ứng dụng trong vòng 5 năm kể từ ngày được tuyển dụng.	01	
7	Giảng viên Bộ môn Ngôn ngữ giao tiếp chuyên nghiệp	- Có bằng thạc sĩ trở lên ngành Phương pháp giảng dạy tiếng Anh, Ngôn ngữ học hoặc Ngôn ngữ học ứng dụng và tốt nghiệp đại học loại xuất sắc ngành Sư phạm tiếng Anh hoặc Ngôn ngữ Anh. - Có chứng chỉ quốc tế về năng lực tiếng Anh IELTS từ 7.5 trở lên hoặc TOEFL iBT với số điểm 102 trở lên. - Cam kết đi học tiến sĩ ngành Ngôn ngữ hoặc Ngôn ngữ học ứng dụng trong vòng 5 năm kể từ ngày được tuyển dụng.	01	
8	Giảng viên Bộ môn Phương pháp giảng dạy bậc trung học, Khoa Tiếng Anh	- Có bằng thạc sĩ trở lên ngành Phương pháp giảng dạy tiếng Anh hoặc Ngôn ngữ học ứng dụng và tốt nghiệp đại học loại xuất sắc ngành Sư phạm tiếng Anh hoặc Ngôn ngữ Anh. - Có chứng chỉ quốc tế về năng lực tiếng Anh IELTS từ 7.5 trở lên hoặc TOEFL iBT với số điểm 102 trở lên.	01	

9	Giảng viên Bộ môn Phương pháp giảng dạy bậc tiểu học-Thực hành tiếng, Khoa Tiếng Anh	- Có bằng thạc sĩ trở lên ngành Phương pháp giảng dạy tiếng Anh hoặc Ngôn ngữ học ứng dụng và tốt nghiệp đại học loại xuất sắc ngành Sư phạm tiếng Anh hoặc Ngôn ngữ Anh. - Có chứng chỉ quốc tế về năng lực tiếng Anh IELTS từ 7.5 trở lên hoặc TOEFL iBT với số điểm 102 trở lên.	01	
10	Giảng viên Bộ môn Tiếng Anh Chuyên ngành 1	- Có bằng thạc sĩ trở lên ngành Phương pháp giảng dạy hoặc Ngôn ngữ học và tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên ngành Sư phạm hoặc Ngôn ngữ (tiếng Anh hoặc tiếng Đức). - Có chứng chỉ tiếng Đức từ B2 trở lên. Miễn yêu cầu chứng chỉ quốc tế về năng lực tiếng Anh hoặc tiếng Đức đối với ứng viên có bằng thạc sĩ trở lên được đào tạo tập trung tại các nước sử dụng tiếng Anh hoặc tiếng Đức làm ngôn ngữ chính.	02	
11	Trợ giảng Bộ môn Ngôn ngữ và Văn hóa, Khoa NN&VH Nhật Bản	- Có bằng tốt nghiệp đại học loại xuất sắc trở lên ngành Ngôn ngữ Nhật hoặc Tiếng Nhật và có cam kết hoàn thành chương trình đào tạo thạc sĩ trong thời hạn 2 năm kể từ khi được tuyển dụng. - Có chứng chỉ quốc tế về năng lực tiếng Nhật từ N2 hoặc tương đương trở lên. Miễn yêu cầu chứng chỉ quốc tế về năng lực tiếng Nhật đối với ứng viên được đào tạo tập trung tại Nhật Bản.	02	
12	Trợ giảng Khoa NN & VH Hàn Quốc * Bộ môn Ngôn ngữ-Văn hóa-Văn học: 02 người * Bộ môn Biên-Phiên dịch: 02 người	- Có bằng tốt nghiệp đại học loại xuất sắc ngành Ngôn ngữ Hàn Quốc hoặc Tiếng Hàn và có cam kết hoàn thành chương trình đào tạo thạc sĩ trong thời hạn 2 năm kể từ khi được tuyển dụng. - Có chứng chỉ quốc tế về năng lực tiếng Hàn (TOPIK) bậc 5 hoặc tương đương trở lên. Miễn yêu cầu chứng chỉ quốc tế về năng lực tiếng Hàn đối với ứng viên được đào tạo tập trung tại Hàn Quốc.	04	
Tổng	14 vị trí việc làm		22 người	

W

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

(Ảnh 4x6)

Vị trí dự tuyển⁽¹⁾:

Đơn vị dự tuyển⁽²⁾:

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh: Nam⁽³⁾ ☐ Nữ ☐

Dân tộc: Tôn giáo:

Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân: Ngày cấp: Nơi cấp:

Số điện thoại di động: Email:

Quê quán:

Địa chỉ nhận thông báo:.....

Thông tin về hộ khẩu (nếu có):

Tình trạng sức khỏe: Chiều cao:; Cân nặng: kg

Trình độ văn hóa:

Trình độ chuyên môn:

II. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH ⁽⁴⁾

[illegible]

III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bằng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

IV. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác

V. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Nguyên vọng 1: - Vị trí việc làm dự tuyển ⁽¹⁾ : - Đơn vị ⁽²⁾ :
2. Nguyên vọng 2 (Nếu thông báo tuyển dụng không có các vị trí việc làm được đăng ký 02 nguyện vọng thì thí sinh không điền phần này): - Vị trí việc làm dự tuyển ⁽¹⁾ : - Đơn vị ⁽²⁾ :
3. Đăng ký dự thi môn ngoại ngữ (Đối với các vị trí việc làm tại thông báo tuyển dụng không yêu cầu ngoại ngữ thì thí sinh không điền phần này) 3.1. Đăng ký dự thi ngoại ngữ ⁽⁵⁾: Tiếng Anh ☐ Tiếng Nga ☐ Tiếng Pháp ☐ Tiếng Đức ☐ Tiếng Trung Quốc ☐ Ngoại ngữ khác theo yêu cầu vị trí việc làm:
3.2. Miễn thi ngoại ngữ do (nếu có):
4. Đối tượng ưu tiên (nếu có):

Tôi xin cam đoan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin cung cấp trong Phiếu đăng ký dự tuyển này và cam kết hoàn thiện đầy đủ hồ sơ theo quy định sau khi nhận được thông báo trúng tuyển.

Ghi chú:

1. Ghi đúng tên vị trí việc làm đăng ký dự tuyển theo Thông báo tuyển dụng;
2. Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký tuyển dụng đối với từng nguyện vọng theo đúng Thông báo tuyển dụng;
3. Tích dấu X vào ô tương ứng;
4. Cha, mẹ đẻ; vợ (chồng); con đẻ; anh, chị, em ruột;
5. Tích dấu X vào ô tương ứng.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)

